ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA
ĐẢNG ỦY XÃ HOẰNG SƠN
*
Số 87 -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hoằng Sơn, ngày 01 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

thực hiện Chương trình số 36-CT/TU, ngày 09/9/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện khâu đột phá về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển của tỉnh; đội ngũ doanh nhân có tâm, có tầm, tuân thủ pháp luật, có khát vọng làm giàu chính đáng, có trách nhiệm với xã hội; đội ngũ chuyên gia giỏi đầu ngành, đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành kinh tế trọng tâm, trọng điểm của tỉnh

---

Thực hiện Chương trình số 36-CT/TU, ngày 09/9/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện khâu đột phá về *"Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển của tỉnh; đội ngũ doanh nhân có tâm, có tầm, tuân thủ pháp luật, có khát vọng làm giàu chính đáng, có trách nhiệm với xã hội; đội ngũ chuyên gia giỏi đầu ngành, đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành kinh tế trọng tâm, trọng điểm của tỉnh"*, Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Chương trình số 36-CTr/TU ngày 09/9/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thành kế hoạch thực hiện của Đảng bộ xã giai đoạn 2026 - 2030, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương.

2. Tạo chuyển biến rõ nét trong xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phát triển đội ngũ doanh nhân cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá và chuyển đổi số.

3. Phát huy tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; khơi dậy tinh thần chủ động sáng tạo, khát vọng vươn lên của đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân, sự cống hiến, đóng góp của con em xa quê trong các lĩnh vực, nâng cao năng suất lao động, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của xã.

4. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị; xây dựng văn hóa công vụ, đạo đức công vụ, văn hóa doanh nghiệp và khát vọng cống hiến vì sự phát triển của xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, ý thức trách nhiệm cao, trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có năng lực thực tiễn, tư duy đổi mới, khát vọng cống hiến, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển của xã. Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh về số lượng và chất lượng, có cơ cấu hợp lý, tinh thần yêu nước, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, có đạo đức, văn hoá kinh doanh; gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng quản trị công, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, minh bạch, phục vụ người dân và doanh nghiệp; tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Hoàn thành việc rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Trung ương, của tỉnh bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2.2. Phấn đấu tỷ lệ cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ tham gia cấp ủy cấp xã khoảng 10 - 15%.

2.3. 100% cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về quản trị công, kỹ năng lãnh đạo, quản lý và chuyển đổi số.

2.4. Thực hiện nghiêm túc, bài bản các khâu bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, miễn nhiệm, khen thưởng và kỷ luật; bảo đảm nguyên tắc khách quan, công tâm, đúng người, đúng việc, đúng năng lực, sở trường. Việc bố trí, sắp xếp cán bộ cần đảm bảo cân đối về số lượng và cơ cấu theo chỉ tiêu biên chế được giao, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển đội ngũ cán bộ có tính kế thừa, liên tục và phát triển bền vững trong hệ thống chính trị.

2.5. 100% cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.6. 100% cơ quan hành chính nhà nước thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo kết quả thực hiện nhiệm vụ, gắn với vị trí việc làm và sản phẩm công việc.

2.7. Trên 95% cán bộ, công chức, viên chức được quản lý, đánh giá trên môi trường số.

2.8. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức đồng bộ, thống nhất, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

2.9. Phấn đấu trên 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng đối với chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

2.10. Phấn đấu có 152 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn xã; hình thành một số doanh nghiệp lớn tham gia các chuỗi giá trị trong nước, khu vực ASEAN và toàn cầu.

2.11. Tốc độ tăng trưởng của kinh tế tư nhân bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt 11%/năm. Phấn đấu đến năm 2030, tỉ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt 30%.

2.12. Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân 15-17%; thu nhập bình quân đầu người là 104 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp được sản xuất theo chuỗi giá trị 45%; tỷ lệ doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn xã thực hiện chuyển đổi số đạt 100%; tỷ lệ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử đạt 60%; tỷ lệ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp đạt 10%; TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến toàn trình đối với những thủ tục đủ điều kiện đạt 100%; tỷ lệ tăng thu ngân sách xã bình quân hàng năm đạt 7% .

2.13. Số doanh nghiệp thành lập mới 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 là 65 doanh nghiệp trở lên.

(Chi tiết tại các Phụ lục gửi kèm theo)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển của xã

1.1. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác cán bộ

a) Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị:

Quán triệt sâu sắc, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ, tạo sự thống nhất cao về nhận thức, sự đồng thuận trong tập thể cấp uỷ, tập thể lãnh đạo, trong cán bộ, đảng viên, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Trước mắt, tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, quy định của Trung ương, của tỉnh, của xã về công tác cán bộ đã ban hành.

Đổi mới phương thức tuyên truyền, quán triệt theo hướng ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên môi trường số. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, xây dựng văn hóa liêm chính trong cán bộ, đảng viên, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị. Tăng cường tuyên truyền các mô hình hay, cách làm sáng tạo, các điển hình tiên tiến trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo sức lan tỏa trong xã hội.

Chủ trì, phối hợp với UBND xã và các cơ quan, đơn vị: Thường xuyên rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy chế, quy định về công tác cán bộ, bảo đảm phù hợp với quy định của cấp trên và tình hình thực tế của xã.

b) Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã: Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân

đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong công vụ của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu.

1.2. Đổi mới mạnh mẽ công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí cụ thể, lấy sản phẩm công việc định lượng rõ ràng, hiệu quả tháo gỡ điểm nghẽn, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

a) Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với UBND xã và các cơ quan liên quan, tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy công tác đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý theo quý và hằng năm. Căn cứ quy định của Trung ương, của tỉnh và tình hình thực tế của xã, tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản về đánh giá xếp loại đối với đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý; trong đó tiếp tục cụ thể hóa, lượng hóa các tiêu chí đánh giá cán bộ, làm cơ sở, tạo thuận lợi trong thực hiện đánh giá cán bộ.

b) Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá cán bộ phải khách quan, công tâm, thực chất, đúng quy định; coi trọng năng lực đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, xử lý việc khó, phức tạp, kéo dài; tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển chung; kết quả, sản phẩm công việc cụ thể ở lĩnh vực được phân công phụ trách. Gắn đánh giá cá nhân, nhất là cá nhân người đứng đầu với tập thể. Việc đánh giá cán bộ, công chức các cấp phải gắn với vị trí việc làm, sản phẩm đầu ra, tiến độ, chất lượng công việc và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp theo bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (OKR/KPI) để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức (thực hiện theo lộ trình, công cụ và hướng dẫn cụ thể của cấp trên). Cấp ủy, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá cán bộ trong cấp ủy, cơ quan, đơn vị mình.

1.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và điều động, luân chuyển cán bộ.

a) Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031; xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2030-2035, 2031-2036 theo đúng Quy định số 377-QĐ/TW ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 45-HD/BTCTW, ngày 21/11/2025 của Ban Tổ chức Trung ương, Quy định số 486-QĐ/TU, Quy định số 241-QĐ/ĐU, ngày 05/3/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy. Hằng năm, tiến hành đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ; đồng thời bổ sung vào quy hoạch nhân tố mới đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

b) Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị:

Trên cơ sở nguồn cán bộ trong quy hoạch, tham mưu kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; chuẩn bị trước một bước nguồn nhân sự đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2030-2035, nhân sự bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2031-2036.

1.4. Đổi mới công tác bổ nhiệm cán bộ

Ban Xây dựng Đảng chủ trì tham mưu, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, các cấp ủy, tổ chức đảng liên quan thực hiện công tác giới thiệu, thẩm định, thẩm tra trong bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; kiên quyết sàng lọc, thay thế kịp thời cán bộ năng lực yếu, thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

1.5. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

- Tiếp tục đổi mới công tác tuyển dụng công chức, viên chức nhằm lựa chọn những người có năng lực vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý có phẩm chất, năng lực tốt, có chất lượng và hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ. Tập trung cơ cấu lại đội ngũ cán bộ theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, thành thạo về kỹ năng, có năng lực thực tiễn, quyết liệt trong hành động, am hiểu về công tác xây dựng Đảng, quản lý nhà nước, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, lấy hiệu quả công việc làm thước đo, gắn với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Bố trí, sắp xếp lại đối với người đứng đầu để cơ quan, đơn vị để xảy ra: Vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm nghiêm trọng ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, Nhà nước và địa phương; không kịp thời chỉ đạo, giải quyết hoặc phối hợp giải quyết không hiệu quả điểm nóng phức tạp, kéo dài liên quan đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; nội bộ mâu thuẫn, mất đoàn kết; để cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp vi phạm nghiêm trọng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; những cán bộ này chưa xem xét xử lý trách nhiệm hoặc đã xem xét nhưng chưa đến mức bị thi hành kỷ luật theo đề nghị của cấp có thẩm quyền và cơ quan tham mưu chức năng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý cán bộ, hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức thống nhất, đồng bộ, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định; đồng thời, nhằm đơn giản hoá thủ tục hồ sơ cán bộ trong công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm…

1.6. Xây dựng cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung

Các cấp ủy, tổ chức đảng:

- Quán triệt sâu sắc và thực hiện nhất quán chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo theo tinh thần *"7 dám": Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và dám hành động vì lợi ích chung.*

- Từng cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị phải chuyển chủ trương thành hành động và sản phẩm cụ thể; định kỳ rà soát, công khai trong nội bộ danh mục việc mới, việc khó, điểm nghẽn, nhiệm vụ chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài; xác định rõ cơ quan, cá nhân chủ trì, thời hạn và kết quả phải hoàn thành. Cán bộ, đảng viên nói phải đi đôi với làm, chủ động nghiên cứu, đề xuất phương án, làm đúng thẩm

quyền, làm đến cùng, đạt kết quả; không viện dẫn ý kiến của cơ quan khác để né tránh trách nhiệm cá nhân.

- Đề cao trách nhiệm nêu gương, trách nhiệm quyết định và trách nhiệm đồng hành của người đứng đầu trong chỉ đạo, giải quyết việc mới, việc khó, việc phức tạp, vấn đề vướng mắc, điểm nghẽn và nhiệm vụ tồn đọng kéo dài; kịp thời quyết định những nội dung thuộc thẩm quyền, không đẩy trách nhiệm cho tập thể, cấp phó, cơ quan tham mưu hoặc cấp trên. Mọi nhiệm vụ phải được giao theo yêu cầu *"6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời hạn, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền;* thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, xử lý khó khăn, vướng mắc và đánh giá kết quả đến cùng.

- Khi xem xét trách nhiệm đối với cán bộ thực hiện đề xuất đổi mới, sáng tạo, cơ quan có thẩm quyền phải đánh giá đầy đủ hồ sơ, động cơ, mục đích, thẩm quyền, trình tự, thông tin tại thời điểm quyết định, bối cảnh thực hiện, nguyên nhân khách quan, biện pháp phòng ngừa và khắc phục hậu quả; phân biệt rõ hành vi vì lợi ích chung với hành vi lợi dụng đổi mới, sáng tạo để vụ lợi, vi phạm. Việc không xử lý, loại trừ, miễn hoặc giảm nhẹ trách nhiệm phải đúng điều kiện, thẩm quyền, quy định. Nghiêm cấm gây cản trở, khó khăn, quy chụp, xúc phạm danh dự, nhân phẩm hoặc xử lý trái quy định đối với tổ chức, cá nhân thực hiện đề xuất đã được cấp có thẩm quyền cho phép.

2. Xây dựng đội ngũ doanh nhân có tâm, có tầm, tuân thủ pháp luật, có khát vọng làm giàu chính đáng, có trách nhiệm với xã hội

2.1. Nâng cao nhận thức về vai trò của đội ngũ doanh nhân

Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tăng cường quán triệt sâu rộng, tạo chuyển biến nhận thức, sự thống nhất trong cán bộ, đảng viên và sự đồng thuận xã hội về vai trò, vị trí của doanh nhân, doanh nghiệp trong sự nghiệp phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của xã. Phát huy lòng yêu nước, tinh thần dân tộc; tôn vinh sự cống hiến và bảo hộ thu nhập hợp pháp của doanh nhân; khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội; tham gia các chương trình an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

- Tập trung tuyên truyền, vận động đội ngũ doanh nhân nhận thức sâu sắc, đầy đủ về vai trò, sứ mệnh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, chấp hành, thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; khuyến khích đội ngũ doanh nhân phấn đấu, xây dựng đạo đức, văn hóa kinh doanh; trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh giúp tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, bảo vệ môi trường, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Nắm bắt, định hướng dư luận xã hội đối với việc triển khai các cơ chế, chính sách mới; kịp thời phát hiện, xử lý thông tin sai lệch, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân.

2.2. Tạo môi trường sản xuất, kinh doanh bình đẳng và thuận lợi cho doanh nhân

a) UBND xã chỉ đạo triển khai:

Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, đặc biệt là đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng nhất cho tăng trưởng kinh tế. Tập trung vận động, khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp của mọi người dân, doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân; tạo điều kiện thuận lợi và bình đẳng cho các thành phần kinh tế tư nhân tiếp cận cơ hội kinh doanh và các nguồn lực của nền kinh tế, nhất là vốn, đất đai, nhân lực, công nghệ; hỗ trợ các doanh nghiệp tư nhân mở rộng thị trường, tái cơ cấu sản phẩm, xây dựng và phát triển thương hiệu, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, liên kết chuỗi giá trị.

- Tổ chức thực thi pháp luật, bảo đảm theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế "xin - cho", tư duy "không quản được thì cấm"; chuyển từ nền hành chính công vụ, quản lý là chủ yếu sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; hiện đại hoá quản trị công, quản trị dựa trên dữ liệu.

- Thực hiện việc rút ngắn thời gian, giảm bớt các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh đảm bảo các quy định hiện hành.

- Thực hiện miễn thu phí, lệ phí cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với các loại giấy tờ nếu phải cấp lại, cấp đổi khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật.

b) Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị: Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, bảo đảm công khai, minh bạch trong quan hệ giữa các cơ quan nhà nước, công chức, viên chức với doanh nhân, doanh nghiệp; có cơ chế ngăn ngừa, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, tiêu cực, nhũng nhiễu, phiền hà đối với doanh nhân, doanh nghiệp.

c) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị: Tăng cường vai trò giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng, tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến doanh nhân, doanh nghiệp; chủ trì tổng hợp ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp, doanh nhân và Nhân dân, phản ánh cấp có thẩm quyền. Phối hợp tổ chức các hoạt động đối thoại, góp phần xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, thuận lợi; phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng trong giám sát

2.3. Hỗ trợ đội ngũ doanh nhân mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp

- Phát triển số lượng và quy mô hộ, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã. Nhiều hộ đã chủ động đăng ký kinh doanh, chuyển đổi từ hình thức sản xuất nhỏ lẻ, tự phát sang hoạt động có tổ chức, ổn định và tuân thủ các quy định của pháp luật. Quy mô sản xuất, kinh doanh của một số cơ sở từng bước được mở rộng, có sự đầu tư về máy móc, trang thiết bị và cải tiến phương thức hoạt động. Cơ cấu ngành nghề kinh doanh có sự chuyển dịch theo hướng đa dạng, phong phú hơn. Bên cạnh lĩnh vực nông nghiệp truyền thống, các hoạt động

thương mại, dịch vụ, vận tải nhỏ, … ngày càng phát triển, góp phần khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân và từng bước tham gia vào thị trường rộng hơn.

- Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân: Sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân đã góp phần giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương. Một số hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất đã chú trọng đầu tư mở rộng quy mô, từng bước ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động và tạo thêm nhiều việc làm thường xuyên, ổn định. Thu nhập của người lao động từng bước được cải thiện, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Một số mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả đã tạo sức lan tỏa, khuyến khích các hộ khác mạnh dạn học tập, áp dụng, góp phần hình thành tư duy sản xuất hàng hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình theo hướng bền vững.

- Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh: Thực hiện cắt giảm đơn giản hoá thủ tục hành chính như: Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và sớm hạn đạt 100%; các thủ tục hành chính liên quan đến xác nhận giấy tờ, cấp phép được rút ngắn thời gian giải quyết tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; môi trường kinh doanh trên địa bàn xã ngày càng minh bạch, tạo niềm tin cho cá nhân, tổ chức đầu tư phát triển kinh tế. Tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức có chuyển biến tích cực theo hướng chuyên nghiệp, trách nhiệm hơn.

2.4. Quan tâm, tạo chuyển biến trong đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ doanh nghiệp của xã

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn chủ động nâng cao năng lực quản trị, kiến thức pháp luật, kỹ năng tổ chức sản xuất, kinh doanh và khả năng thích ứng với yêu cầu phát triển trong tình hình mới. Thường xuyên nắm bắt nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên, các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan để tuyên truyền, giới thiệu và tạo điều kiện cho đội ngũ doanh nhân, người quản lý doanh nghiệp tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn phù hợp về quản trị doanh nghiệp, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học - công nghệ, thương mại điện tử, quản lý tài chính, thuế, lao động, bảo hiểm, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh chủ động trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, liên kết trong sản xuất, kinh doanh; quan tâm bồi dưỡng đội ngũ kế cận, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, đạo đức kinh doanh, tinh thần trách nhiệm với người lao động, cộng đồng và xã hội. Phối hợp cung cấp thông tin, hướng dẫn các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận và tham gia phù hợp; tạo môi trường thuận lợi để đội ngũ doanh nhân trên địa bàn, nâng cao năng lực, phát triển sản xuất, kinh

doanh ổn định, góp phần đưa Hoằng Sơn đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại theo hướng đô thị trước năm 2030.

2.5. Xây dựng đạo đức, văn hóa kinh doanh, phát huy tinh thần dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển

Tăng cường tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn xây dựng đạo đức, văn hóa kinh doanh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn uy tín, thương hiệu và thực hiện kinh doanh lành mạnh, minh bạch, cạnh tranh bình đẳng; khuyến khích đội ngũ doanh nghiệp phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, có ý chí vươn lên, làm giàu chính đáng, gắn lợi ích của doanh nghiệp với lợi ích của người lao động, cộng đồng và địa phương.

Nâng cao ý thức, trách nhiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong việc bảo đảm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; thực hiện đầy đủ các quy định về thuế, lao động, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan. Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng uy tín, thương hiệu, ứng xử văn minh trong hoạt động kinh doanh, quan tâm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, khách hàng và đối tác; tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, nhân đạo, từ thiện, hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và các phong trào do địa phương phát động.

Tăng cường phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn, nhắc nhở và kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề xuất xử lý theo thẩm quyền đối với các trường hợp sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi của người tiêu dùng, môi trường và trật tự an toàn xã hội. Qua đó từng bước xây dựng đội ngũ doanh nghiệp, người sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã Hoằng Sơn có ý thức chấp hành pháp luật, có trách nhiệm với cộng đồng, có khát vọng phát triển, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2.6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân

Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết chiến lược của Trung ương, của Bộ Chính trị[1], các chương trình hành động của Tỉnh ủy, Đảng ủy thực hiện các nghị quyết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị; xác định rõ trách nhiệm, lộ trình, thời gian thực hiện, bảo đảm thực chất, hiệu quả (hoàn thành trong tháng 10/2026); chỉ đạo thường xuyên rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phát triển đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh

---

[1] Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 về phát triển kinh tế nhà nước; Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 08/6/2026 về phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài;…

doanh trên địa xã; xác định nhiệm vụ xây dựng đội ngũ doanh nhân, phát triển doanh nghiệp gắn liền với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (qua UBND xã và Ban Xây dựng Đảng).

2. UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp.

Thường xuyên nắm bắt tình hình, kịp thời tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết theo thẩm quyền các khó khăn, vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; đối với những nội dung vượt thẩm quyền, tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; công khai, minh bạch quy trình, thời gian giải quyết, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và phát triển sản xuất, kinh doanh. Phân công rõ trách nhiệm cho các bộ phận, đơn vị liên quan; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện và kịp thời báo cáo Đảng ủy xã, cơ quan cấp trên theo quy định.

3. Các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã lãnh đạo, chỉ đạo tập trung vận động, khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp của mọi người dân, doanh nghiệp để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến cán bộ, công chức, thu hút nguồn nhân lực và phát triển doanh nghiệp, doanh nhân.

5. Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ rà soát, đề nghị điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn; tham mưu sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:
- Các ban, UBKT, Văn phòng TU (b/c);
- Các đồng chí Đảng ủy viên;
- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các tổ chức cơ sở đảng;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ HOẰNG SƠN
ĐẢNG BỘ TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Thị Thu Hà

PHỤ LỤC 1

CHỈ TIÊU THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 87 -KH/ĐU ngày 01tháng 10 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy)

STT	Chỉ tiêu theo dõi, đánh giá	Đơn vị tính	Mục tiêu đến năm 2030	Cơ quan chủ trì
I	**LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY, CÁN BỘ CCVC**			
1	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo đề án được phê duyệt	%	100	- UBND xã (đối với khối chính quyền); - Ban Xây dựng Đảng (đối với khối CQ Đảng, đoàn thể)
2	Tỷ lệ vị trí việc làm được phê duyệt và thực hiện đúng quy định	%	100	
3	Tỷ lệ CBCCVC được quản lý theo vị trí việc làm	%	100	
4	Tỷ lệ CBCCVC được đánh giá trên môi trường số	%	≥95	
5	Tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý đánh giá theo KPI kết quả công việc	%	100	
6	Tỷ lệ CBCCVC được đào tạo, bồi dưỡng hằng năm	%	100	
7	Tỷ lệ cán bộ có kỹ năng số trong thực thi công vụ	%	100	
8	Hoàn thiện cơ sở dữ liệu CBCCVC liên thông quốc gia	Mức độ	Hoàn thành	
II	**LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**			
9	Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn	%	100	UBND xã
10	Tỷ lệ cơ sở giáo dục triển khai quản trị số	%	100	
11	Tỷ lệ hồ sơ giáo dục số hóa	%	100	
12	Tỷ lệ giáo viên được bồi dưỡng kỹ năng số	%	100	
III	**LĨNH VỰC Y TẾ**			
13	Tỷ lệ hồ sơ khám bệnh, chữa bệnh được số hóa	%	≥90	UBND xã
14	Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế	%	≥90	
15	Phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao	Mức độ	Theo đề án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt	
16	Tỷ lệ nhân lực y tế đạt chuẩn chuyên môn	%	≥90	

STT	Chỉ tiêu theo dõi, đánh giá	Đơn vị tính	Mục tiêu đến năm 2030	Cơ quan chủ trì
IV	**LĨNH VỰC TÀI CHÍNH-ĐẦU TƯ-DOANH NGHIỆP**			
17	Tỷ lệ doanh nghiệp chuyển đổi số	%	100	
18	Tỷ lệ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo	%	40	
19	Mức độ hài lòng doanh nghiệp	%	≥90	
20	Tỷ lệ giải ngân đầu tư công	%	≥95	
V	**LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**			
20	Tỷ lệ quy trình, hoạt động quản lý nhà nước được số hóa	%	Theo kế hoạch chuyển đổi số của xã	UBND xã
21	Tỷ lệ cơ quan nhà nước sử dụng thống nhất nền tảng quản lý văn bản và điều hành điện tử	%	100	
22	Số lượng nền tảng số dùng chung được triển khai	Mức độ	Theo kế hoạch chuyển đổi số của xã	
23	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với dịch vụ công trực tuyến	%	Tăng hằng năm	
VI	**LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**			
24	Mở rộng vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao	ha	60 ha	UBND xã
25	Nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai	Mức độ	Theo kế hoạch phòng, chống thiên tai của xã	
VII	**LĨNH VỰC KIỂM TRA, THANH TRA**			
26	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị được kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu theo kế hoạch hằng năm	%	100	- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy (đối với các tổ chức đảng, cán bộ diện BTV Đảng ủy quản lý) - UBND xã (đối với các phòng, ngành thuộc UBND xã)

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ VỀ DOANH NGHIỆP, DOANH NHÂN

(Kèm theo Kế hoạch số 87 -KH/ĐU, ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy)

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu		Cơ quan chủ trì
			Năm 2030	Giai đoạn 2026 - 2030	
1	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	DN			
-	Phấn đấu thành lập mới doanh nghiệp	DN		65 trở lên	UBND xã
-	Doanh nghiệp hoạt động.	DN		152	
2	Tốc độ tăng trưởng bình quân kinh tế tư nhân của xã hằng năm.	%/năm		11	UBND xã
3	Tỷ lệ doanh nghiệp tư nhân ứng dụng thương mại điện tử.	%	60		UBND xã
4	Tỷ lệ hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.	%	10		UBND xã
5	Phấn đấu thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến toàn trình đối với những thủ tục đủ điều kiện.	%	100		UBND xã